## DATABASE CODING TABLE

## WUHAN/Tianhe

	Waypoint	Fly	Magnetic	Turn	Altitude	IAS	VPA/TCH	Navigatio
Terminator	ID	over	Course(°)	Direction	(m)	(kt)	VPA/ICH	Specificat
			RWY04/0	5L/05R SID	XSH-1S			
RWY04	Runway Trans	sition						
VA			046		170			RNP1
DF	HH104							RNP1
TF	ALBIG				<u>3600</u>			RNP1
TF	POPOM							RNP1
RWY05L	Runway Tran	sition		•				
VA			046		150			RNP1
DF	HH112							RNP1
TF	HH113				<u>3600</u>			RNP1
TF	POPOM							RNP1
RWY05R	Runway Tran	nsition	•	,	•	•	•	•
VA			046		150			RNP1
DF	HH115							RNP1
TF	HH113				<u>3600</u>			RNP1
TF	POPOM							RNP1
Commo	n		<u>'</u>			1		
IF	POPOM							RNP1
TF	XSH							RNP1
			RWY22/2	3R/23L SID	XSH-2S			
RWY22	Runway Trans	ition	RWY22/2	3R/23L SID	XSH-2S			
RWY22 VA	Runway Trans	sition	226	3R/23L SID	150			RNP1
	Runway Trans	sition		3R/23L SID	T			RNP1
VA		sition	226	3R/23L SID	T	MAX220		
V A CF	HH151	sition	226	3R/23L SID	T	MAX220		RNP1
VA CF TF TF	HH151 HH152		226	3R/23L SID	150	MAX220		RNP1
VA CF TF TF	HH151 HH152 HH153		226	3R/23L SID	150	MAX220		RNP1
VA CF TF TF RWY23R	HH151 HH152 HH153		226	3R/23L SID	150 3600	MAX220		RNP1 RNP1 RNP1
VA CF TF TF RWY23R VA	HH151 HH152 HH153 Runway Tran		226	3R/23L SID	150 3600	MAX220 MAX230		RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA CF TF TF RWY23R VA DF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran		226	3R/23L SID	150 3600			RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA CF TF TF RWY23R VA DF TF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103	nsition	226	3R/23L SID	3600 150			RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA CF TF TF RWY23R VA DF TF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153	nsition	226	3R/23L SID	3600 150			RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  TF  RWY23L	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153	nsition	226 241 226	3R/23L SID	150 3600 150 3600			RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  TF  RWY23L  VA	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153 Runway Tran	nsition	226 241 226	3R/23L SID	150 3600 150 3600			RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  TF  RWY23L  VA  DF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153 Runway Tran	nsition	226 241 226	3R/23L SID	150 3600 150 3600	MAX230		RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  RWY23L  VA  DF  TF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153 Runway Tran HH354 HH103 HH153	nsition	226 241 226	3R/23L SID	3600 150 3600	MAX230		RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  TF  RWY23L  VA  DF  TF  TF  TF  TF	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153 Runway Tran HH354 HH103 HH153	nsition	226 241 226	3R/23L SID	3600 150 3600	MAX230		RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1
VA  CF  TF  TF  RWY23R  VA  DF  TF  RWY23L  VA  DF  TF  TF  Commo	HH151 HH152 HH153 Runway Tran HH334 HH103 HH153 Runway Tran HH354 HH103 HH153	nsition	226 241 226	3R/23L SID	3600 3600 150 3600	MAX230		RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1 RNP1